

Số: 1365/KH-BCĐ

Đồng Nai, ngày 23 tháng 3 năm 2020

KẾ HOẠCH

Triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” Đồng Nai năm 2020

Căn cứ Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác bảo đảm an toàn thực phẩm và phòng chống ngộ độc thực phẩm trong tình hình mới, Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm;

Thực hiện Kế hoạch số 387/KH-BCĐTUVSATTP ngày 10/3/2020 của Ban chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm về việc triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020. Ban chỉ đạo bảo đảm VSATTP tỉnh Đồng Nai xây dựng Kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020 (sau đây gọi tắt là Tháng hành động) như sau:

I. CHỦ ĐỀ “THÁNG HÀNH ĐỘNG” NĂM 2020

“Nghiêm chỉnh chấp hành chính sách pháp luật trong sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm”.

Thực phẩm an toàn là nhu cầu thiết yếu và là đòi hỏi chính đáng của mọi người dân. Vấn đề an toàn thực phẩm hiện đang được Đảng, Nhà nước và toàn xã hội hết sức quan tâm và thực sự cả hệ thống chính trị đã và đang vào cuộc: Ban Bí thư đã có Chỉ thị 08-CT/TW ngày 21/10/2011 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới; Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 43/2017/QH14 về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách pháp luật về an toàn thực phẩm giai đoạn 2016 – 2018; Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã ký Chương trình phối hợp số 90/CTrPH/CP-ĐCTUBTW MTTQVN ngày 30/3/2016, theo đó các Bộ, Ngành ở trung ương, các cấp chính quyền ở địa phương sẽ phối hợp với Mặt trận tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận tổ quốc để tuyên truyền, vận động và giám sát hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhằm đảm bảo các qui định của pháp luật về an toàn thực phẩm. Chính phủ đã ban hành đầy đủ các văn bản qui phạm pháp luật tổ chức thực thi Luật ATTP và gần đây nhất, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, trong đó gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan quản lý về an toàn thực phẩm từ Trung ương đến địa phương và Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 16/8/2018 về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền.

Tại Đồng Nai, trong thời gian qua được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh Ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và sự phối hợp giữa các Sở, ngành,

Ủy ban nhân dân các huyện đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn, tạo nhiều chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, tình hình vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm còn khá phổ biến cần sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến huyện, xã trong thời gian tới.

Chính vì vậy để tăng cường hơn nữa vai trò, trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm và nâng cao nhận thức, kiến thức của người tiêu dùng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, Ban chỉ đạo bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh triển khai Tháng hành động vì ATTP năm 2020 với chủ đề là **“Nghiêm chỉnh chấp hành chính sách pháp luật trong sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm”**.

II. MỤC TIÊU

1. Tăng cường công tác giáo dục, truyền thông, thông tin chính xác, kịp thời, toàn diện, có trách nhiệm, trung thực các vấn đề liên quan đến an toàn thực phẩm. Đề cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật về an toàn thực phẩm.

2. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; tăng cường giám sát, hậu kiểm tại các tỉnh, thành phố trọng điểm, các địa phương có đường biên giới, cửa khẩu. Nêu cao vai trò của các cơ quan quản lý, tổ chức xã hội và người tiêu dùng đối với việc tuân thủ pháp luật về an toàn thực phẩm của các cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

3. Kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm, giảm thiểu ngộ độc do tiêu dùng thực phẩm không an toàn, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng.

III. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

- Thời gian: Từ ngày 15/4/2020 đến 15/5/2020.

- Phạm vi triển khai: Trên phạm vi toàn tỉnh.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG

Ngoài các hoạt động thường xuyên bảo đảm chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020 còn là điểm nhấn trong năm, tạo nên đợt cao điểm, phát động một chiến dịch truyền thông đẩy mạnh các hoạt động vì chất lượng ATTP và chủ động phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm, hạn chế tối đa ngộ độc thực phẩm, đặc biệt là các vụ ngộ độc thực phẩm tập thể và các bệnh truyền qua thực phẩm do sử dụng sản phẩm thực phẩm không an toàn.

Gắn trách nhiệm của UBND các cấp để tập trung sự chỉ đạo và bố trí nguồn lực cho công tác an toàn thực phẩm; nâng cao hiệu quả sự phối hợp giữa chính quyền ở địa phương và các đoàn thể chính trị xã hội trong đảm bảo an toàn thực phẩm; phát huy ý thức trách nhiệm với cộng đồng của cá nhân, tổ chức sản xuất kinh doanh, người tiêu dùng đối với công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

Với chủ đề “**Nghiêm chỉnh chấp hành chính sách pháp luật trong sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm**” năm 2020, các hoạt động chính được triển khai như sau:

1. Tổ chức triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020

Trước tình hình dịch bệnh Covid- 19 diễn biến phức tạp, để hạn chế tụ tập đông người, tập trung nguồn lực cho việc chống dịch, năm nay toàn tỉnh sẽ không tổ chức Lễ phát động “Tháng hành động vì ATTP” năm 2020”. Ban chỉ đạo bảo đảm VSATTP cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã tùy tình hình thực tế xem xét việc tổ chức Hội nghị/họp Ban chỉ đạo để triển khai “Tháng hành động vì ATTP” năm 2020.

Thời gian từ 15/4-20/4/2020.

2. Triển khai chiến dịch truyền thông bảo đảm chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm (phụ lục 1)

- Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo hoạt động truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng về an toàn thực phẩm trong Tháng hành động. Huy động các cơ quan thông tấn báo chí ở địa phương, cơ quan báo chí Trung ương đóng trên địa bàn tham gia chiến dịch truyền thông về bảo đảm an toàn thực phẩm, biểu dương, quảng bá các sản phẩm, các mô hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm không an toàn đến các cơ quan chức năng.

- Sở Y tế - Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo bảo đảm VSATTP tỉnh chủ động phối hợp với các cơ quan Báo, Đài của tỉnh, các Đài truyền thanh địa phương triển khai chiến dịch truyền thông về bảo đảm chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, tạo diễn đàn trao đổi sâu rộng về sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo đúng quy định của pháp luật giữa các nhà khoa học, nhà quản lý, doanh nghiệp, người sản xuất, chế biến, kinh doanh và người tiêu dùng.

- Sở Y tế phối hợp với các Sở, ban ngành, tổ chức chính trị, xã hội tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo đài, tổ chức các buổi tọa đàm, nói chuyện chuyên đề về an toàn thực phẩm.

- Chính quyền cấp huyện, cấp xã chỉ đạo các đơn vị theo chức năng nhiệm vụ tăng cường thông tin, tuyên truyền về công tác an toàn thực phẩm, viết bài truyền thông về ATTP. Huy động hệ thống loa truyền thanh xã phường tham gia tuyên truyền an toàn thực phẩm, phát các thông điệp về ATTP.

- Đối tượng ưu tiên truyền thông:

+ Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm;

+ Chính quyền các cấp; các cơ quan chức năng;

+ Người tiêu dùng.

- Nội dung truyền thông:

+ Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn bảo đảm an toàn điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ sơ chế, chế biến thực phẩm, vệ sinh cá nhân trong việc phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

+ Tuyên truyền phổ biến kiến thức, tăng cường trách nhiệm trong sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm theo quy định của pháp luật.

+ Tuyên truyền, phổ biến vận động người tiêu dùng lựa chọn và sử dụng thực phẩm an toàn, nói không với thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng. Hiểu đúng, dùng đúng thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Gửi tin về hoạt động triển khai Tháng hành động tại địa phương để đăng trên website của các Sở, ngành, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm.

3. Hoạt động thanh tra, kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020 (hướng dẫn chi tiết xem Phụ lục II)

- Ban chỉ đạo bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh giao các Sở, ngành: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương và Quản lý thị trường thành lập 04 đoàn kiểm tra liên ngành tiến hành kiểm tra tại 11 huyện, thành phố Biên Hòa và thành phố Long Khánh.

- Căn cứ vào Kế hoạch của Ban chỉ đạo bảo đảm VSATTP tỉnh và tình hình thực tế tại địa phương, Ban chỉ đạo bảo đảm VSATTP cấp huyện, cấp xã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm.

- Các Đoàn thanh tra, kiểm tra được thành lập phải bảo đảm về thành phần chuyên môn, đủ thẩm quyền, trang thiết bị kỹ thuật lấy mẫu, dụng cụ kiểm tra nhanh hiện trường.

- Kết thúc đợt thanh tra, kiểm tra các đoàn thanh tra nhận xét, đánh giá kết quả việc thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014; Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09/5/2017 về tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chấn chỉnh hoạt động quảng cáo và việc triển khai Tháng hành động năm 2020 đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về ATTP các cấp.

- Các đơn vị chủ trì đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành cấp huyện, xã mời đại diện Mặt trận tổ quốc các cấp tham gia giám sát theo Kế hoạch số 9742/KH-UBND-MTTQ về Triển khai thực hiện Chương trình phối hợp vận động và giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 - 2020.

- Các cơ quan có chức năng thanh tra chuyên ngành về an toàn thực phẩm, theo chức năng nhiệm vụ và tình hình thực tế : thành lập các đoàn kiểm tra chuyên ngành, tổ chức thanh kiểm tra các điều kiện đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực sở, ngành mình phụ trách.

4. Công tác báo cáo tổng kết Tháng hành động

hoạt động (theo mẫu 1,2,3 đính kèm) về Sở Y tế- Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo, thông qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm (số 59, đường Phạm Văn Thuận, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; điện thoại: 0251.8820511; Fax: 0251.8820510; Email: 76wolong@gmail.com; dongyds@gmail.com) trước ngày 20/5/2020 để tổng hợp, báo cáo Ban chỉ đạo liên ngành Trung ương VSATTP, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

V. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI

1. Cơ quan chủ trì

1.1 Tại tuyến tỉnh: Sở Y tế là cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo bảo đảm VSATTP của tỉnh chủ trì phối hợp với các Sở, ngành triển khai thực hiện “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020.

1.2. Tại địa phương

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị là thành viên Ban chỉ đạo bảo đảm VSATTP.

2. Các cơ quan, đơn vị phối hợp: Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương, Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai, Báo Đồng Nai.

3. Các tổ chức, đoàn thể, quần chúng:

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức đoàn thể tỉnh: Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Tỉnh đoàn, Liên đoàn lao động tỉnh huy động, vận động đoàn viên, hội viên, cùng quần chúng nhân dân tích cực hưởng ứng “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020, cùng chính quyền và các cơ quan chức năng giám sát thực hiện cam kết bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn, phát hiện và tố cáo những cơ sở có các hành vi vi phạm các quy định của pháp luật về an toàn vệ sinh thực phẩm.

VI. NGUỒN LỰC

1. Kinh phí:

- Kinh phí Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số năm 2020.
- Kinh phí hỗ trợ của UBND các cấp.
- Kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

2. Tài liệu:

- Địa tiếng, đĩa hình Thông điệp của Tháng hành động năm 2020
- Các đơn vị, địa phương chủ động xây dựng tài liệu truyền thông cho địa phương dựa trên tài liệu tham khảo đăng trên trang điện tử của Cục ATTP (địa chỉ <http://vfa.gov.vn>) và của các đơn vị thuộc các Bộ, ngành liên quan.

VII. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

1. Xây dựng Kế hoạch “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020 và phân công tổ chức triển khai thực hiện.

- Tại tuyến tỉnh: Trước ngày 25/3/2020

- Tại các địa phương: Trước ngày 31/3/2020

2. Cấp phát tài liệu: Trước ngày 10/4/2020

3. Triển khai chiến dịch tuyên truyền: Từ 05/4 đến 15/5/2020

4. Tổ chức phổ biến triển khai Tháng hành động: Từ 10/4 đến 20/4/2020

5. Tổ chức thanh tra, kiểm tra: Từ 15/4-15/5/2020

6. Báo cáo, tổng kết:

- Các địa phương (mẫu 1): Trước 20/5/2020

- Các Đoàn liên ngành tỉnh (mẫu 2): Trước 20/5/2020

- Các Đoàn thể (mẫu 3): Trước 20/5/2020

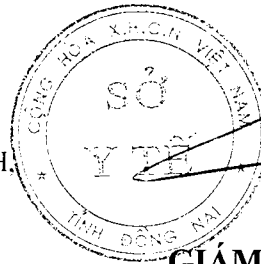
- Báo cáo tổng hợp toàn tỉnh: Trước 30/5/2020

Trên đây là Kế hoạch tổ chức triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Ban chỉ đạo bảo đảm VSATTP tỉnh yêu cầu các sở, ngành, đơn vị, UBND các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa tổ chức triển khai thực hiện đạt kết quả tốt. /

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- Ban TG.TU;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND;
- Ủy ban MTTQ, các tổ chức đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ngành: Y tế, NNPTNT, TNMT, LĐTBXH, TT & TT, VHHT & DL, CT, TC, CA;
- Ban VHXH-HĐND tỉnh;
- Ban quản lý các KCN;
- Báo ĐN, Đài PTTHĐN;
- UBND các huyện, TP. LK, BH;
- Chánh, Phó văn phòng UBND (VX, KT, CNN);
- Lưu: VT, ATTP.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**



**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Phan Huy Anh Vũ**

PHỤ LỤC I
Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền
“Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020

(Kèm theo Kế hoạch số 1365/KH-BCĐ ngày 23 tháng 3 năm 2020)

I. CHỦ ĐỀ “THÁNG HÀNH ĐỘNG” NĂM 2020

**“Nghiêm chỉnh chấp hành chính sách pháp luật
trong sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm”**

Công tác bảo đảm an toàn thực phẩm đã có những chuyển biến rõ rệt, tích cực, đạt được những thành tích quan trọng trên các lĩnh vực. Tuy nhiên, nguy cơ không bảo đảm an toàn thực phẩm đặc biệt là ở các bếp ăn tập thể tại các khu công nghiệp vẫn còn ở mức cao, hoạt động sản xuất, chế biến, phân phối thực phẩm không bảo đảm an toàn vẫn còn diễn ra ở nhiều nơi. Việc kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm, đặc biệt là các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ, trong khu dân cư vẫn khó khăn; thói quen lạm dụng thuốc bảo vệ thực vật, tình trạng sử dụng thuốc bảo vệ thực vật không đảm bảo chất lượng, không rõ nguồn gốc vẫn còn nhiều; tỷ lệ tồn dư thuốc bảo vệ thực vật vẫn còn cao hơn các nước trong khu vực; việc ngăn ngừa thực phẩm nhập lậu, thực phẩm giả còn hạn chế. Việc kinh doanh, quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe vi phạm pháp luật, đặc biệt là trên mạng xã hội diễn biến phức tạp, khó quản lý, ảnh hưởng đến quyền lợi người tiêu dùng, gây bức xúc dư luận xã hội, thực thi pháp luật còn yếu. Nhận thức, ý thức trách nhiệm của cả người dân, doanh nghiệp và các cấp chính quyền về an toàn thực phẩm còn có phần hạn chế.

Đề tồn tại những vấn đề nói trên, một trong những nguyên nhân chính là do ý thức chấp hành các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm chưa cao do sự nhận thức yếu kém, chạy theo lợi nhuận và cố tình vi phạm của một số tổ chức, cá nhân, làm ảnh hưởng sức khỏe của người tiêu dùng.

Với mục đích tăng cường vai trò, trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm và nâng cao nhận thức, kiến thức của người tiêu dùng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, chủ đề Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020 là **“Nghiêm chỉnh chấp hành chính sách pháp luật trong sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm”**.

II. MỤC TIÊU

1. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông chính xác, kịp thời, toàn diện, có trách nhiệm, trung thực các vấn đề liên quan đến an toàn thực phẩm. Đề cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật về an toàn thực phẩm.

2. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm; tăng cường giám sát, hậu kiểm tại các tỉnh, thành phố trọng điểm, các địa phương có đường biên giới, cửa khẩu. Nâng cao vai trò của chính quyền các cấp, các cơ quan quản lý, tổ chức xã hội và sự giám sát của người tiêu dùng đối với việc tuân thủ pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm.

3. Tăng cường xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm, quảng cáo thực phẩm và giảm thiểu ngộ độc do tiêu dùng thực phẩm không an toàn.

III. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG

1. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm.
2. Chính quyền các cấp; các cơ quan chức năng.
3. Người tiêu dùng thực phẩm.

IV. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

+ Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm theo quy định của pháp luật.

+ Tuyên truyền, hướng dẫn sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu dùng thực phẩm an toàn, nâng cao vai trò trách nhiệm, tầm quan trọng của việc thực hiện tốt các quy định bảo đảm an toàn thực phẩm, góp phần vào giảm thiểu ngộ độc thực phẩm.

+ Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn cả nước.

+ Biểu dương các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm, đồng thời phê phán, đưa tin các đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm. Tuyên truyền về các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn, ứng dụng công nghệ 4.0 trong quản lý theo chuỗi, để tạo điều kiện truy xuất nguồn gốc thực phẩm.

+ Tuyên truyền, phổ biến, vận động người tiêu dùng lựa chọn và sử dụng thực phẩm bảo đảm an toàn, nói không với thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng. Hiểu đúng, dùng đúng thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

+ Chỉ rõ các vấn đề bức xúc nhất hiện nay trong công tác quản lý an toàn thực phẩm, nêu rõ trách nhiệm của các nhà quản lý, của các cấp chính quyền, các ban ngành, đoàn thể và từng cá nhân, tập thể trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, quảng cáo, tiêu dùng thực phẩm tại các sự việc cụ thể. Thắng thán chỉ rõ những vấn đề tồn đọng trong công tác quản lý an toàn thực phẩm của các nhà quản lý, lãnh đạo, các ban ngành, đoàn thể, các cấp chính quyền.

+ Tập trung tuyên truyền, hướng dẫn cho các đối tượng hiểu đúng, thực hiện đúng Luật an toàn thực phẩm, Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm, các thông tư quy định bảo đảm an toàn thực phẩm và các văn bản pháp luật có liên quan.

Đặc biệt tập trung tuyên truyền giáo dục đến các nhóm đối tượng ưu tiên, cụ thể như sau:

1. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền, phổ biến, tăng cường nhận thức, làm rõ trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định của pháp luật. Đặc biệt là các quy định về pháp luật quảng cáo.

- Tuyên truyền sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm, không sử dụng nguyên liệu thực phẩm, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, không an toàn.

- Các tiêu chuẩn, quy chuẩn, các hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh trong sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về vệ sinh cá nhân trong chế biến, phục vụ thực khách.

- Tuyên truyền cách bảo quản và phục vụ thực khách an toàn.

2. Chính quyền các cấp và các cơ quan chức năng

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, cơ sở.

- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn cả nước.

- Hằng tuần công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm trái pháp luật.

- Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Tăng cường công tác truyền thông trên môi trường trực tuyến nhằm hạn chế sự tập trung đông người; tăng cường hoạt động hỗ trợ truyền thông kết nối nhằm đẩy mạnh tiêu thụ thực phẩm an toàn tại thị trường trong nước.

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm, các văn bản quy phạm pháp luật mới như:

+ Luật quảng cáo (Văn bản hợp nhất số 47/VBHN-VPQH ngày 05/02/2020).

+ Luật phòng chống tác hại của rượu, bia số 44/2019/QH14 ngày 27/6/2019.

+ Văn bản hợp nhất số 603/VBHN-BVHTTDL ngày 21/02/2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo.

+ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.

+ Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

+ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

+ Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu.

+ Nghị định số 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ ngày 14/03/2017 về ghi nhãn hàng hóa.

+ Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 01/7/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương;

+ Nghị định số 28/2017/NĐ-CP ngày 20/03/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về quyền tác giả, quyền liên quan và Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo.

+ Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 01/6/2016 của Bộ Công thương về quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công thương.

+ Thông tư 08/2016/TT-BNNPTNT ngày 1/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

+ Các văn bản pháp luật khác có liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Bộ Công thương.

3. Người tiêu dùng thực phẩm

- Cần tuyên truyền để người tiêu dùng hiểu rõ quyền lợi và nghĩa vụ mình trong an toàn thực phẩm. Đặc biệt là quyền khiếu nại, trách nhiệm khai báo, tố giác các hành vi vi phạm an toàn thực phẩm của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Hướng dẫn cách chọn mua, chế biến, bảo quản và tiêu dùng thực phẩm an toàn. Hướng dẫn đọc nhãn mác sản phẩm thực phẩm.

- Tuyên truyền để người tiêu dùng có thói quen từ chối các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo an toàn thực phẩm; Không tiêu thụ những thực phẩm không rõ nguồn gốc, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, không an toàn hoặc có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng; khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tuyên truyền để người tiêu dùng hiểu rõ tác hại của sử dụng rượu, đặc biệt là rượu pha bằng hóa chất, cồn công nghiệp, rượu có chứa hàm lượng methanol cao.

- Kịp thời công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

V. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG

1. Kênh truyền thông đại chúng: Huy động đài phát thanh, truyền hình, báo chí dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về an toàn thực phẩm. Đặc biệt phát huy hệ thống đài truyền thanh ở thị trấn/xã/phường, khu phố để tập trung chuyên tải thông điệp Tháng hành động đến các nhóm đối tượng ưu tiên. Tổ chức tọa đàm, đối thoại trực tiếp trên truyền hình, truyền thanh về an toàn thực phẩm, phổ biến các nội dung của các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm để nâng cao hiệu quả thực thi, đưa nội dung của văn bản quy phạm pháp luật vào cuộc sống.

2. Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, nông nghiệp phát triển nông thôn, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế thôn, bản...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo, hội diễn, hội thi quần chúng, hội thi cộng tác viên tuyên truyền về an toàn thực phẩm...

3. Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn

dân cư triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng - rôn, khẩu hiệu, hướng dẫn cụ thể bằng cách “cầm tay chỉ việc”.

Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về các nội dung bảo đảm an toàn thực phẩm.

VI. KHẨU HIỆU ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM THÁNG HÀNH ĐỘNG NĂM 2020

1. Nhiệt liệt hưởng ứng “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020.

2. Bảo đảm an toàn thực phẩm là xây dựng, củng cố niềm tin, uy tín sản phẩm Việt Nam.

3. Chính quyền các cấp, các cơ quan chức năng quyết tâm ngăn chặn thực phẩm không an toàn, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng

4. Hiểu đúng, dùng đúng thực phẩm bảo vệ sức khỏe; không mua sản phẩm tại các địa chỉ đã được cơ quan chức năng cảnh báo vi phạm quảng cáo.

5. Tăng cường áp dụng chọn lọc thành quả cách mạng 4.0 vào sản xuất nông nghiệp.

6. Không được quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe gây hiểu nhầm là thuốc.

7. Vì sức khỏe người tiêu dùng, tuyệt đối không sử dụng hóa chất, kháng sinh ngoài danh mục, chất cấm trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.

8. Tuyệt đối không sử dụng phẩm màu độc hại, các chất phụ gia, hóa chất ngoài danh mục cho phép trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

9. Lựa chọn thực phẩm rõ nguồn gốc xuất xứ cho bữa ăn an toàn.

10. Để đảm bảo an toàn thực phẩm hãy ăn chín, uống chín, rửa tay thường xuyên bằng xà phòng.

11. Bảo vệ quyền cơ bản của con người là được tiếp cận thực phẩm an toàn.



PHỤ LỤC 2

Hướng dẫn chi tiết triển khai thanh tra, kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm trong dịp Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020

(Kèm theo Kế hoạch số: 1365 /KH-BCĐ ngày 23 / 3 /2020)

Căn cứ yêu cầu công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020, Ban Chỉ đạo bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh hướng dẫn chi tiết việc triển khai thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Đánh giá công tác quản lý nhà nước về bảo đảm an toàn thực phẩm của các cấp, các ngành từ tuyến tỉnh, huyện đến xã theo Luật an toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

- Đánh giá việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống; kiểm soát, xử lý việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thông qua việc thanh tra, kiểm tra kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vi phạm về an toàn thực phẩm, hạn chế ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

2. Yêu cầu:

- Thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những mặt hàng được sử dụng nhiều trong Tháng hành động năm 2020 như thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, cồn và đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm,... và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống. Chú trọng kiểm soát những đầu mối sản xuất, nhập khẩu, chợ đầu mối, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ truyền thống, cơ sở giết mổ, vận chuyển thực phẩm; đồng thời kiểm soát chặt chẽ hoạt động buôn lậu, hàng giả, hàng không bảo đảm chất lượng, hết hạn sử dụng.

- Trong quá trình thanh tra, kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Triển khai thanh tra, kiểm tra trong Tháng hành động năm 2020, bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Thông qua công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm phối hợp tuyên truyền chính sách, pháp luật

và các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành: Nghị định số 15/2018/NĐ-CP; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018,...

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG THANH TRA, KIỂM TRA

1. Đối tượng:

1.1 Đối tượng thanh tra, kiểm tra là các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố, tập trung vào những cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020 như thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, cồn và đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm v.v... và các cơ sở dịch vụ ăn uống. Trong đó, các đoàn của tuyến tỉnh tập trung thanh tra, kiểm tra những cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm là đầu mối lớn, các chợ đầu mối, siêu thị, trung tâm thương mại. Đối với các cơ sở thực phẩm vừa và nhỏ, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống chủ yếu do cấp huyện, xã thực hiện thanh tra, kiểm tra.

1.2. Các Sở: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương theo trách nhiệm phân công quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tại Luật an toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP chịu trách nhiệm chỉ đạo và triển khai thực hiện thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm; đồng thời chủ trì phối hợp với các ngành thành viên BCD bảo đảm VSATTP tỉnh và các địa phương tiến hành kiểm tra công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020 đối với Ủy ban nhân dân/Ban chỉ đạo của cấp huyện thuộc các địa bàn được phân công trong Kế hoạch này.

1.3. Đối với công tác quản lý về an toàn thực phẩm: Trong quá trình thanh tra, kiểm tra các đoàn thanh tra, kiểm tra của tuyến trên sẽ làm việc với Ban Chỉ đạo bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm của tuyến dưới để nắm bắt tình hình công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020 tại địa phương, việc triển khai các biện pháp quản lý an toàn thực phẩm và triển khai công tác thanh tra, kiểm tra.

2. Nội dung:

a. Đối với các BCD và cơ quan quản lý nhà nước:

- Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm các cấp;

- Việc lập kế hoạch và triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020;

- Việc triển khai các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương. Đánh giá công tác quản lý đối với các sản phẩm, nhóm sản phẩm và trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm quy định tại các Phụ lục II, III, IV Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và quy định tại các Điều 36, 37, 38, 39, 40 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.

- Hoạt động của các mô hình điểm an toàn thực phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn theo điều kiện đặc thù của từng địa phương.

b. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm:

Nội dung thanh tra về an toàn thực phẩm được thực hiện theo quy định tại Điều 67 Luật An toàn thực phẩm; Kiểm tra về an toàn thực phẩm thực hiện theo quy định tại các Điều 68, 69, 70 Luật An toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương và Liên Bộ ban hành.

III. XỬ LÝ VI PHẠM:

1. Các căn cứ để xử lý vi phạm:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010 của Quốc hội khóa 12;

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012 của Quốc hội khóa 13;

- Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Thú y;

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu;

- Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo; Nghị định số 28/2017/NĐ-CP ngày 20/3/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan và Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;

- Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng

cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ định một số điều của Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ người tiêu dùng;

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về ghi nhãn;
- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01/12/2015 của Bộ Y tế Quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;
- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14/9/2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;
- Thông tư số 14/2011/TT-BYT ngày 01/4/2011 của Bộ Y tế hướng dẫn lấy mẫu phục vụ thanh tra, kiểm tra về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm;
- Thông tư số 26/2012/TT-BKHHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;
- Thông tư số 12/2017/TT-BKHHCN ngày 28/9/2017 Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2012/TT-BKHHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;
- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện xử lý vi phạm:

- Các đoàn thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật, tuyệt đối không để các sản phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm, hàng giả, không rõ nguồn gốc, vi phạm về ghi nhãn hoặc có các vi phạm khác về an toàn thực phẩm lưu thông trên thị trường; ngăn chặn hành vi quảng cáo thực phẩm vi phạm; không để các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố không bảo đảm an toàn thực phẩm tiếp tục hoạt động khi chưa thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả.

- Trong quá trình thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm các đoàn của tuyến trên căn cứ vào tính chất vụ việc và thẩm quyền để xử lý hoặc chuyển hồ sơ vụ vi phạm cho cơ quan chức năng của địa phương (Ủy ban nhân dân hoặc Quản lý thị trường) nơi có cơ sở được thanh tra, kiểm tra đóng trên địa bàn để xử lý theo quy định.

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN:

1. Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành Tỉnh:

Thường trực Ban Chỉ đạo bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm giao các Sở, ngành: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm các sản phẩm, nhóm sản phẩm thuộc phạm vi quản lý; thành lập 04 Đoàn kiểm tra liên ngành, tiến hành kiểm tra tại 11 huyện, thành phố Biên Hòa và thành phố Long Khánh (04 đoàn kiểm tra 11 huyện, thành phố do Giám đốc Sở, ngành quyết định thành lập đoàn kiểm tra liên ngành), cụ thể như sau:

STT	Đơn vị chủ trì	Thành viên Đoàn	Địa bàn
Đoàn 1	Sở Y tế	- Chi cục ATVSTP; - Cục Quản lý thị trường; - Trung tâm Kiểm nghiệm Đồng Nai; - Phòng Cảnh sát Môi trường (PC05) - Công an tỉnh.	- H. Cẩm Mỹ; - H. Trảng Bom; - H. Nhơn Trạch.
Đoàn 2	Sở Nông nghiệp và Phát triển và Nông thôn	- Chi cục PTNT và Quản lý CLNL, Thủy sản; - Chi cục ATVSTP; - Cục Quản lý thị trường; - Trung tâm Kiểm nghiệm Đồng Nai.	- H. Long Thành; - H. Tân Phú; - Tp. Long Khánh.
Đoàn 3	Cục Quản lý thị trường	- Cục Quản lý thị trường; - Phòng Cảnh sát Môi trường (PC05) - Công an tỉnh. - Chi cục ATVSTP; - Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng.	- H. Xuân Lộc; - H. Thống Nhất.
Đoàn 4	Sở Công Thương	- Thanh tra Sở Công thương; - Trung tâm Kiểm nghiệm Đồng Nai; - Chi cục ATVSTP; - Chi cục PTNT và Quản lý CLNL, Thủy sản.	- Tp. Biên Hòa; - H. Vĩnh Cửu; - H. Định Quán.

2. Thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành địa phương:

Tuỳ theo tình hình thực tế địa phương, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Biên Hòa, thành phố Long Khánh chỉ đạo Phòng Y tế tham mưu cho Ban Chỉ đạo bảo đảm VSATTP huyện, thành phố thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành để tiến hành thanh tra, kiểm tra tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020.

Các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành địa phương chủ động mời đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp tham gia kiểm tra theo chương trình số 90/CTrPH/CP-ĐCTUBTWMMTTQVN phối hợp vận động và giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm giai đoạn 2016-2020 ngày 30/3/2016.

3. Lấy mẫu kiểm nghiệm:

3.1. Việc lấy mẫu kiểm nghiệm:

- Việc lấy mẫu và chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm do Trưởng đoàn quyết định trên cơ sở căn cứ tình hình thực tế nguy cơ mất an toàn thực phẩm tại nơi được thanh tra, kiểm tra.

- Kinh phí cho việc mua mẫu và kiểm nghiệm mẫu: Do cơ quan Trưởng đoàn chịu trách nhiệm.

3.2. Đăng ký sử dụng xe kiểm nghiệm: Thường trực Ban chỉ đạo giao Sở Nông nghiệp và Phát triển sử dụng xe kiểm nghiệm nhanh trong đợt kiểm tra Tháng hành động năm 2020, các Sở, ngành khác có nhu cầu sử dụng xe đề nghị đăng theo hình thức gửi công văn đăng ký sử dụng xe kiểm nghiệm gửi Sở Y tế (bộ phận tổng hợp Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm) gửi trước ít nhất 02 ngày kể từ ngày tiến hành kiểm tra, trong đó đề nghị ghi rõ các test thực hiện trong quá trình hoạt động của Đoàn kiểm tra để Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm và Trung tâm Kiểm nghiệm Đồng Nai chuẩn bị hóa chất và phân công cán bộ tham gia xét nghiệm.

4. Tiến trình thực hiện:

4.1 Ban Chỉ đạo bảo đảm VSATTP hoàn thành Kế hoạch Tháng hành động vì ATTP gửi các Sở, ngành, địa phương trước ngày 25/3/2020 (địa phương xong trước 31/3/2020).

4.2. Triển khai thanh tra, kiểm tra tại cơ sở:

- Tại tuyến tỉnh:

+ Các Sở, ngành: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Cục Quản lý thị trường: Ban hành các văn bản để chỉ đạo, đôn đốc; thành lập đoàn kiểm tra liên ngành trước ngày 15/4/2020.

+ Tổ chức triển khai các đoàn thanh tra, kiểm tra trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020 tại các địa bàn được phân công (thông báo trước cho địa phương để phối hợp thực hiện).

- Tại địa phương: Căn cứ Kế hoạch của Tỉnh, Ban chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm huyện, thành phố tham mưu xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra trên địa bàn (gồm cả tuyến xã, phường, thị trấn) trình Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phê duyệt. Các địa phương tổ chức thực hiện, triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra chủ động trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020 tùy theo đặc thù, điều kiện của từng địa phương từ 15/4/2019 đến 15/5/2020.

4.3 Báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra:

- Báo cáo của các đoàn kiểm tra liên ngành tỉnh thực hiện **theo mẫu 2** gửi về Sở Y tế (Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm) trước ngày 22/5/2020.

- Báo cáo của địa phương thực hiện **theo mẫu 1**, thời gian báo cáo như sau:

+ Báo cáo tổng hợp kết quả đợt thanh tra, kiểm tra Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020 về Sở Y tế (Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm) trước ngày 22/5/2020 để Sở Y tế tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo liên ngành trung ương về ATTP và Chủ tịch UBND tỉnh.

V. BẢO ĐẢM KINH PHÍ:

1. Tại tuyến tỉnh: Tiền công tác phí cho các thành viên đoàn thanh tra, kiểm tra do cơ quan cử cán bộ tham gia tự bảo đảm. Đơn vị Trưởng đoàn chịu trách nhiệm bảo đảm xe ô tô chở đoàn thanh tra, kiểm tra đi lại trong từng khu vực được phân công.

2. Tại các địa phương: Kinh phí và phương tiện bảo đảm cho công tác thanh tra, kiểm tra do địa phương quy định. Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo các quy định hiện hành.

Trên đây là hướng dẫn chi tiết triển khai thanh tra, kiểm tra liên ngành trong dịp Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020, Ban Chỉ đạo bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh đề nghị các Sở, ngành địa phương, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Biên Hòa, thành phố Long Khánh căn cứ bản Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai công tác thanh tra, kiểm tra trên địa bàn quản lý/địa bàn được phân công, báo cáo kết quả về Sở Y tế (Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm)./.

Đơn vị :.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày tháng năm 2020 .

BÁO CÁO

THÁNG HÀNH ĐỘNG VÌ AN TOÀN THỰC PHẨM NĂM 2020

(Mẫu báo cáo của các huyện, thành phố bao gồm tổng hợp từ các xã, phường, thị trấn)

Kính gửi:

I. Quản lý, chỉ đạo:

TT	Nội dung hoạt động	Tuyên xã (1)		Tuyên huyện (2)		Tuyên tỉnh (3)		Cộng (1+2+3)
		<i>Số xã thực hiện/Tổng số xã</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Số huyện thực hiện/Tổng số huyện</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Ghi chú</i>	
1	Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai THĐ (văn bản)							
2	Tổ chức Lễ phát động/Hội nghị triển khai							
3	Tổ chức Hội nghị tổng kết THĐ							

II. Thông tin, truyền thông:

TT	Nội dung hoạt động	Tuyên xã (1)		Tuyên huyện (2)		Tuyên tỉnh (3)		Cộng (1+2+3)
		<i>Số xã thực hiện/Tổng số xã</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Số huyện thực hiện/Tổng số huyện</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Ghi chú</i>	
1	Nói chuyện/Hội thảo (buổi/tổng số)							

	<i>người dự</i>)							
2	Tập huấn (Lớp/tổng số người dự)							
3	Phát thanh loa, đài (tin, bài, phóng sự)							
4	Truyền hình (Buổi/toa đàm, phóng sự)							
5	Báo viết (tin/bài/phóng sự)							
6	Băng rôn, khẩu hiệu							
7	Tranh áp – phích/Posters							
8	Tờ gấp, tờ rơi							
9	Hoạt động khác (<i>ghi rõ</i>):.....							

III. Thanh tra, kiểm tra:

1. Số lượng: đoàn:

2. Số cơ sở được thanh tra, kiểm tra: Kết quả chi tiết:

TT	Nội dung	Tuyến xã					Tuyến Huyện					Tuyến Tỉnh					Tổng (1+2+3)
		Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TẮĐP	Cộng	Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TẮĐP	Cộng	Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TẮĐP	Cộng	
1	Tổng số cơ sở																
2	Số cơ sở được thanh tra, kiểm tra																
	- Số CS đạt (SL)																
	- Số CS vi phạm (SL)																
3	Xử lý vi phạm																
3.1	Phạt tiền:																
	- Số cơ sở																
	- Tiền phạt (đồng)																

TT	Nội dung	Tuyển xã					Tuyển Huyện					Tuyển Tỉnh					Tổng (1+2+3)
		Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TẮĐP	Cộng	Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TẮĐP	Cộng	Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TẮĐP	Cộng	
3.2	Xử phạt bổ sung																
a	Tước quyền xử dụng GCN																
	- Giấy CN CS đủ điều kiện ATTP																
	- Giấy chứng nhận GMP																
	- Giấy TN bản đăng ký CBSP																
	- Giấy XNQC																
b	Đình chỉ hoạt động																
c	Tịch thu tang vật																
3.3	Khắc phục hậu quả																

TT	Nội dung	Tuyến xã					Tuyến Huyện					Tuyến Tỉnh					Tổng (1+2+3)
		Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TẮĐP	Cộng	Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TẮĐP	Cộng	Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TẮĐP	Cộng	
	(loại, trọng lượng):																
	- Buộc thu hồi																
	- Buộc tiêu hủy																
	- Khác (ghi rõ)																
4	Xử lý khác																
4.1	Đình chỉ lưu hành																
4.2	Chuyển cơ quan điều tra																

IV. Kiểm nghiệm thực phẩm:

TT	Nội dung	Tuyến xã (1)	Tuyến huyện (2)	Tuyến tỉnh (3)	Cộng (1+2+3)
1	Xét nghiệm tại labo (Tổng số mẫu)				
1.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
1.2	Vi sinh (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
2	Xét nghiệm nhanh (Tổng số mẫu)				
2.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
2.2	Vi sinh (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
Tổng (1+2)					

V. Ngộ độc thực phẩm:

TT	Nội dung	Kết quả	So sánh năm
----	----------	---------	-------------

		năm nay	năm trước	nay/năm trước
1	Số vụ			
2	Số mắc (người)			
3	Số tử vong (người)			
4	Số vụ ≥ 30 người mắc (vụ)			
5	Nguyên nhân (vụ)			
	- Vi sinh			
	- Hóa học			
	- Độc tố tự nhiên			
	- Không xác định			
Cộng				

V. Các hoạt động khác (nếu có ghi cụ thể):

.....

.....

VI. Đánh giá chung (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng):

1. Thuận lợi:

.....

.....

2. Khó khăn:

.....

.....

3. Đề xuất, kiến nghị:

.....

.....

Nơi gửi:

- Như trên;
- Lưu.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

(Ký tên đóng dấu)

BÁO CÁO

Kết quả thanh tra, kiểm tra trong dịp Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020 do Đoàn liên ngành Tỉnh thực hiện

I. Ghi nhận báo cáo của các địa phương với Đoàn liên ngành Tỉnh:

1. Công tác chỉ đạo của địa phương.
2. Công tác tuyên truyền, giáo dục.
3. Việc triển khai thực hiện Kế hoạch Tháng hành động năm 2020.

II. Kết quả thanh tra, kiểm tra tại cơ sở thực phẩm do đoàn liên ngành tỉnh phối hợp với địa phương thực hiện:

Bảng 1: Tóm tắt kết quả thanh tra, kiểm tra:

TT	Nội dung	Số lượng	Tỷ lệ % so với tổng số được thanh tra
1	Tổng số cơ sở được thanh tra		
2	Số cơ sở có vi phạm		
3	Số cơ sở vi phạm bị xử lý Trong đó:		
3.1	Số cơ sở vi phạm đã được xử lý ngay trong quá trình thanh tra (<i>nêu rõ hình thức xử lý</i>):		
3.2	Số cơ sở có vi phạm đã giao địa phương xử lý		

Bảng 2: Nội dung vi phạm chủ yếu tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm là rau, thịt và sản phẩm chế biến từ rau, thịt:

TT	Nội dung vi phạm	Số cơ sở được thanh tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Quy định về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật			
2	Quy định về sử dụng chất cấm, thuốc kháng sinh trong chăn nuôi			
3	Điều kiện vệ sinh trang thiết bị dụng cụ			
4	Điều kiện về con người			
5	Công bố sản phẩm			

6	Ghi nhãn thực phẩm			
7	Quảng cáo thực phẩm			
8	Chất lượng sản phẩm thực phẩm			
9	Vi phạm khác (ghi rõ)			

Bảng 3: Kết quả kiểm nghiệm mẫu do đoàn tuyển tỉnh thực hiện:

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm tại labo			
1.1	Hóa lý			
1.2	Vi sinh			
	Tổng số xét nghiệm tại labo			
2	Xét nghiệm nhanh			
3	Cộng			

III. Nhận xét, đánh giá chung: Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu tại các bảng từ 1 - 3; nêu rõ những điểm mạnh, những tồn tại, hạn chế của từng địa phương.

IV. Đề xuất kiến nghị của đoàn và ghi nhận kiến nghị của địa phương.

(ghi cụ thể)

Đơn vị :.....
Tel :.....
Fax :.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ngày tháng năm

BÁO CÁO
Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm...

(Mẫu Báo cáo của các Đoàn thể)

Kính gửi:

I. Ban hành văn bản, chỉ đạo triển khai

TT	Nội dung hoạt động	Có	Không
1	Ban hành văn bản chỉ đạo triển khai (văn bản)		

II. Thông tin, truyền thông, giáo dục

TT	Tên hoạt động	Số lượng	Ghi chú
1	Nói chuyện/Hội thảo		
2	Tập huấn		
3	Cuộc thi		
4	In tài liệu, sách, sổ tay		
3	Băng rôn, khẩu hiệu		
4	Tranh áp - phích		
5	Tờ gấp		
6	Hoạt động khác (<i>ghi rõ</i>)		
6.1			
6.2			

II. Các hoạt động khác (nếu có ghi cụ thể)

.....
.....

III. Đánh giá chung (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng).

1. Thuận lợi:

.....
.....

2. Khó khăn:

.....
.....
3. Đề xuất, kiến nghị:

Nơi gửi:

- Như trên;
- BCĐLN Trung ương ;
- Lưu.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký tên đóng dấu)